

**BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP**

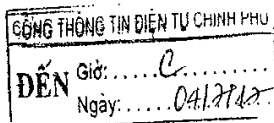
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 481 /BC-BĐMDN

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2017



Kính gửi:

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp báo cáo tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước (DNNN) và thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2017, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Sắp xếp, đổi mới DNNN

a) Về việc ban hành cơ chế chính sách đối với DNNN

- Tính cả những nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2016 chuyển sang, trong năm 2017, các Bộ phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 26 đề án về cơ chế, chính sách trong lĩnh vực sắp xếp, đổi mới, tổ chức, quản lý DNNN (18 đề án từ năm 2016 chuyển sang và 8 đề án của năm 2017).

Đến hết Quý II/2017, đối với 18 đề án từ năm 2016 chuyển sang, các Bộ đã trình 16/18 đề án (chiếm 88%). Cụ thể như sau:

- Đối với 18 đề án từ 2016 chuyển sang

+ Thủ tướng Chính phủ đã ban hành một đề án: Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020".

+ Các bộ đã trình, VPCP đang phối hợp với các bộ hoàn chỉnh 16 đề án. Trong đó có 9 dự thảo nghị định về điều lệ của 9 tập đoàn kinh tế, Thường trực Chính phủ sẽ nghe báo cáo đề cho ý kiến chỉ đạo, cụ thể là:

- 4 nghị định: (1) Thay thế các Nghị định số 59/2011/NĐ-CP và 189/2013/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; (2) thay thế Nghị định số 99/2012/NĐ-CP về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu; (3) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước; (4) Quy chế tài chính của Tập đoàn Dầu khí;

- 9 nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của 9 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (Dầu khí, Điện lực, Viễn thông Quân đội, CN Than - Khoáng sản, Cao su, Hóa chất, Đường sắt, Lương thực miền Bắc, Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước);

- 2 quyết định: (1) Về điều kiện, trình tự, thủ tục bán cổ phần theo hình thức đấu giá theo lô; (2) Về tiêu chí, danh mục, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;

- 1 đề án về thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với DNNN và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Còn 1 đề án chưa trình là nghị định về hoạt động của DNNN (thay thế đồng thời các Nghị định số: 172/2013/NĐ-CP, 69/2014/NĐ-CP, 128/2014/NĐ-CP và các Quyết định số: 35/2013/QĐ-TTg, 74/2013/QĐ-TTg về tổ chức và hoạt động của DNNN (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

+ Đối với 8 đề án của năm 2017, theo kế hoạch các bộ sẽ phải trình trong 6 tháng cuối năm 2017, bao gồm:

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư và sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Quyết định về điều kiện, trình tự, thủ tục bán cổ phần theo hình thức đấu giá theo lô sẽ được đưa vào Nghị định này);

- 2 đề án: (1) Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư của DNNN; (2) Phát triển kinh tế tư nhân, bảo vệ sản xuất trong nước và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam;

- 3 nghị định: (1) Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; (2) Thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; (3) Về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Xây dựng: (1) Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn 2016 - 2020; (2) Bộ chỉ số đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp.

Nguyên nhân của việc chậm trình và ký ban hành các đề án nêu trên là đa số đều là những cơ chế, chính sách mới và rất phức tạp; có liên quan đến sự điều chỉnh của nhiều luật khác nhau; có những vấn đề còn nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau, phải tổ chức nhiều cuộc họp của lãnh đạo Chính phủ và cuộc họp của lãnh đạo các bộ, ngành, sau đó các cơ quan chủ trì phải tiếp thu, giải trình, hoàn thiện đề án nhiều lần¹; phải tiếp thu, thể chế hóa Nghị quyết Hội nghị

¹ Đề về cơ quan chuyên trách thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với vốn nhà nước tại DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Nghị định thay thế Nghị định số 99/2012/NĐ-CP về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập, điều lệ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước,...

lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN...

b) Về việc trình và phê duyệt các đề án sắp xếp, đổi mới DNNN của các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước

Theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước, giai đoạn 2017 - 2020 cả nước sẽ thực hiện cổ phần hóa 137 DNNN (Nhà nước giữ trên 65% vốn tại 4 doanh nghiệp, trên 50% đến dưới 65% vốn tại 27 doanh nghiệp và dưới 50% vốn tại 106 doanh nghiệp); tập trung ở 9 bộ, ngành, 32 địa phương và 5 tập đoàn kinh tế. Theo Chỉ thị số 04/CT-TTg:

- Trong Quý II/2017, các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải căn cứ Quyết định số 58² xây dựng danh mục DNNN thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa 137 DNNN nêu trên theo từng năm (2017 - 2020). Ngày 07/6/2017, VPCP đã tổ chức họp với các đơn vị chưa có báo cáo nêu trên và thống nhất lộ trình cổ phần hóa theo từng năm của các doanh nghiệp trực thuộc. Hiện tại, VPCP đang tổng hợp để trình TTCP danh mục này.

- Về danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang xây dựng và theo kế hoạch sẽ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trước ngày 25/6/2017.

c) Kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước

Tính đến hết Quý II/2017, kết quả như sau:

- Về sắp xếp, cổ phần hóa DNNN:

+ Đã cổ phần hóa 20 doanh nghiệp và 2 đơn vị sự nghiệp, bao gồm:

- 6 doanh nghiệp độc lập nằm trong danh sách 137 DNNN phải CPH theo Quyết định số 58.

- 12 doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng (theo Đề án riêng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt);

- 2 doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty Đầu tư Phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (Bộ Xây dựng);

- 2 đơn vị sự nghiệp (Bắc Giang, Quảng Ninh).

(Trong đó có 3 tổng công ty nhà nước là: Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam; Sông Đà; Đầu tư và Phát triển công nghiệp Becamex Bình Dương).

+ Đã công bố giá trị doanh nghiệp và đang xây dựng phương án cổ phần hóa 41 doanh nghiệp (trong đó có 14 DNNN thuộc danh sách 137 DNNN phải CPH theo Quyết định số 58/2016/QĐ-CP ngày 28/12/2016, 27 doanh nghiệp còn lại thuộc Bộ Quốc phòng và là đơn vị thành viên của TĐKT, TCT nhà nước), có những doanh nghiệp có quy mô vốn chủ sở hữu lớn, lên tới hàng chục nghìn tỷ đồng, như: 3 doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt

² Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước

Nam có giá trị vốn nhà nước tại DN được xác định khoảng 72.000 tỷ đồng; 1 doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Điện lực Việt Nam có giá trị vốn nhà nước khoảng 24.000 tỷ đồng.

+ Đang tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp 64 doanh nghiệp (trong đó có 20 DNNN thuộc danh sách 137 DNNN phải CPH theo Quyết định số 58/2016/QĐ-CP ngày 28/12/2016).

+ Giải thể 1 DNNN (trực thuộc Tổng công ty Cà phê Việt Nam).

- Về thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp

+ Cả nước đã thực hiện bán phần vốn nhà nước không cần nắm giữ tại 22 doanh nghiệp với tổng giá trị theo sổ sách là 666,8 tỷ đồng (bằng 76,5% so với cùng kỳ năm 2016), thu về 11589,3 tỷ đồng (bằng 314,11% so với cùng kỳ năm 2016)³. Trong số 22 doanh nghiệp này, có 6 doanh nghiệp phải thoái vốn dưới mệnh giá.

+ Về việc thoái vốn nhà nước tại 12⁴ doanh nghiệp quy mô lớn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đến nay, 11/12 doanh nghiệp đã niêm yết⁵. Trong đó: (1) Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn đã được Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ giao Bộ Công Thương quyết định và chịu trách nhiệm lựa chọn đơn vị nhà thầu tư vấn thoái vốn nhà nước; (2) Đối với Tổng công ty Bia - Rượu - NGK Hà Nội, Bộ Công Thương đang chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan xử lý vướng mắc trong thỏa thuận hợp tác với Carlsberg Breweries A/S. (3) Đối với Công ty cổ phần Sữa Vinamilk: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã trình Thủ tướng Chính phủ hai phương án bán tiếp phần vốn nhà nước tại Công ty này; Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo đưa việc này ra họp Thường trực Chính phủ.

c) Về thực hiện đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với DNNN thực hiện cổ phần hóa

Văn phòng Chính phủ đã báo cáo Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ giao Bộ Tài chính tổng hợp đầy đủ danh sách các doanh nghiệp đã cổ phần hóa nhưng chưa thực hiện đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán đến 31/12/2016 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Đến nay đã công khai danh sách 578 doanh nghiệp cổ phần hóa chưa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán. Bộ Tài chính tiếp tục tổng hợp các doanh nghiệp còn lại để công bố công khai theo quy định.

2. Kết quả sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

- Chuyển thành công ty TNHH hai thành viên: 1 công ty nông nghiệp (Công ty Yên Mỹ thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa);

³ Bao gồm cả giá trị thoái vốn của Công ty cổ phần Sữa Vinamilk.

⁴ TCT CP: Habeco, Sabeco, Bảo Minh, Tái Bảo hiểm quốc gia VN, Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang, Nhựa Thiều niên Tiên Phong, Hạ tầng và Bất động sản VN, Nhựa Bình Minh, Sữa VN, XNK Sa Giang, Viễn thông FPT.

⁵ Còn Công ty CP Hạ tầng bất động sản Việt Nam (thuộc SCIC) chưa niêm yết.

- Chuyển thành công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, thực hiện nhiệm vụ công ích: 2 đơn vị thuộc UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Đang xác định giá trị doanh nghiệp: 1 công ty nông nghiệp (Cao su Bình Phước thuộc UBND tỉnh Bình Phước).

- Đã phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới chuyển thành Công ty TNHH hai thành viên: Công ty Lam Sơn thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa.

Đến nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả công ty nông, lâm nghiệp của 40 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn kinh tế và 4 tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Chỉ còn thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Cần Thơ mặc dù đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phương án nhưng vẫn chưa hoàn chỉnh lại để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

3. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

a) Trong tháng 5/2017, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, VPCP đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, VCCI sơ kết 1 năm tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP và tổ chức Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017. Ngày 17 tháng 5 năm 2017, Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp đã được tổ chức tại Hà Nội với nội dung sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP, lắng nghe cộng đồng doanh nghiệp đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP và kiến kế kiến nghị. Ngay tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đã ký Chỉ thị số 20 về việc chấn chỉnh hoạt động thành tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Ngày 06 tháng 6 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg về tiếp tục triển khai hiệu quả của Nghị quyết 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; trong đó, giao cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể và xác định thời hạn phải hoàn thành nhằm triển khai các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 5 khóa XII và khắc phục những vấn đề còn tồn tại sau 1 năm thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP.

b) Trong 6 tháng đầu năm 2017, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn Phòng Chính phủ đã tiếp nhận 567 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý 455 phản ánh, kiến nghị. Từ ngày 01 tháng 10 năm 2016 đến nay tiếp nhận được 770 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp: đã chuyển tới các cơ quan có thẩm quyền xử lý 636 phản ánh, kiến nghị, 461/636 phản ánh, kiến nghị được các cơ quan trả lời; chuyển các vụ chuyên môn thuộc Văn phòng Chính phủ 134 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp (đã hoàn thành 68/134 phản ánh, kiến nghị), đang làm thủ tục chuyển các cơ quan chức năng xử lý 64 phản ánh, kiến nghị.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Đối với sắp xếp, đổi mới DNNN

a) Tồn tại, hạn chế

- Tiến độ sắp xếp, đổi mới DNNN có khả năng đạt kế hoạch nhưng cần phải tích cực đôn đốc, kiểm tra⁶.

- Việc giao các doanh nghiệp sau cổ phần hóa về SCIC còn chậm, đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán chưa thực hiện nghiêm túc, nhiều doanh nghiệp chưa đăng ký giao dịch⁷.

- Hiệu quả hoạt động của DNNN chưa tương xứng với nguồn lực nắm giữ, năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp. Một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước hoạt động yếu kém, làm ăn thua lỗ; cơ chế quản trị chưa đáp ứng các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế.

- Quá trình cổ phần hóa còn nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là các quy định về định giá tài sản, đất đai. Trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp nhà nước chưa rõ ràng.

b) Nguyên nhân:

- Một số bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và DNNN chưa quyết liệt trong công tác sắp xếp, đổi mới DNNN (Thành phố Hồ Chí Minh chưa cổ phần hóa được doanh nghiệp nào trong số 39 doanh nghiệp). Việc xử lý, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc liên quan đến sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả DNNN của các bộ, ngành, địa phương còn chưa chặt chẽ và chậm.

- Dư luận, báo chí có những ý kiến về mặt tiêu cực của công tác cổ phần hóa, gây tâm lý bất an làm ảnh hưởng đến quyết tâm, nỗ lực CPH và cũng là lý do để những cá nhân không muốn cổ phần hóa DN, trì hoãn công việc hoặc đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên.

- Một số cơ chế, chính sách về đổi mới tổ chức, quản lý hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp ban hành chậm so với kế hoạch đề ra, diễn hình như:

+ Nghị định thay thế Nghị định 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần chậm được ban hành, dẫn đến việc lúng túng khi thực hiện các quy định liên quan đến lựa chọn cổ đông chiến lược, phương án sử dụng đất, xác định giá trị doanh nghiệp, tính giá trị sử dụng đất, giá trị thương hiệu, giá trị lợi thế vị trí địa lý....

+ Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với DNNN và vốn nhà nước tại doanh nghiệp hiện vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, sửa đổi để trình Thủ tướng Chính phủ.

+ Việc thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp chưa đăng ký giao dịch niêm yết gặp một số vướng mắc, bất cập do khi áp dụng các quy định của Nghị định

⁶ Dự thảo kế hoạch năm 2017 hoàn thành CPH 49 doanh nghiệp trong danh mục 137 doanh nghiệp. Dự kiến 40/49 sẽ hoàn thành CPH đúng kế hoạch (có 6 doanh nghiệp hoàn thành CPH, 14 doanh nghiệp đã công bố giá trị doanh nghiệp, 20 doanh nghiệp đang xác định giá trị doanh nghiệp)

⁷ Hiện tại, đã công khai danh sách 578 doanh nghiệp cổ phần hóa chưa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán. VPCP vừa có công văn số 6455/VPCP-ĐMDN ngày 26/6/2017 gửi Bộ Tài chính yêu cầu báo cáo danh sách doanh nghiệp đã đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán trong số 578 doanh nghiệp này.

91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (như các quy định về bán thỏa thuận trực tiếp, bán đấu giá công khai...).

+ Chưa có hướng dẫn để thực hiện chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên. Xác định giá trị vườn cây khó khăn, mất nhiều thời gian.

- Khó khăn nổi bật nhất trong 6 tháng đầu năm 2017 và trong giai đoạn tới là bắt đầu tiến hành cổ phần hóa những doanh nghiệp có quy mô vốn chủ sở hữu lớn, lên tới hàng chục nghìn tỷ đồng, trong khi đó thời gian quy định từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp cho tới thời điểm IPO là 18 tháng (trường hợp đặc biệt được TTCP kéo dài thì cũng chỉ được tối đa là 24 tháng). Do các doanh nghiệp này quy mô lớn, phạm vi và hoạt động rộng, ngành nghề kinh doanh đặc thù cao, phải thực hiện kiểm toán giá trị doanh nghiệp bởi Kiểm toán nhà nước trước khi công bố giá trị doanh nghiệp. Do đó, trên thực tế, thời gian còn lại để tìm kiếm cổ đông chiến lược khi xây dựng phương án cổ phần hóa chỉ còn từ 6 đến 9 tháng, làm hạn chế rất lớn cho các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài có cơ hội tìm hiểu, đánh giá, đàm phán việc mua cổ phần.

- Việc tổ chức thực hiện còn chưa quyết liệt, tâm lý thận trọng, an toàn, không sáng tạo; việc đôn đốc, giám sát, kiểm tra tại các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước còn chưa thường xuyên, kịp thời.

2. Đối với việc khuyến khích khởi nghiệp, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp:

- Nhận thức của một số cơ quan nhà nước từ trung ương xuống địa phương về ý nghĩa và tầm quan trọng triển khai Nghị quyết 35 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp chưa đầy đủ, sâu sắc, dẫn đến việc triển khai thực hiện chưa quyết liệt, hiệu quả.

- Các địa phương đã tổ chức đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, nhưng còn nặng về hình thức, chưa đi vào thực chất, chưa giải quyết dứt điểm hoặc thỏa đáng những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, cũng như theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại với doanh nghiệp, mà chỉ bước đầu ghi nhận vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp.

- Khả năng tiếp cận các nguồn lực (vốn, đất đai, tài nguyên, khoáng sản...) của doanh nghiệp rất khó khăn, chưa có đổi mới nhiều. Việc vay vốn với doanh nghiệp nhỏ và vừa là rất khó.

- Vẫn còn tình trạng xử lý công việc chồng chéo giữa các sở, ban, ngành của tỉnh, thành phố và sự phối hợp giữa các đơn vị có liên quan trên phạm vi địa phương trong giải quyết thủ tục đầu tư, thủ tục đăng ký doanh nghiệp chưa thực sự hiệu quả.

- Sự phối hợp giữa các bộ, ngành, giữa trung ương và địa phương trong công tác xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp còn chưa tốt, nên chưa giải quyết triệt để khó khăn, vướng mắc cụ thể của doanh nghiệp.

- Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành ở cấp trung ương còn chồng chéo, mâu thuẫn, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường... dẫn đến khó khăn trong việc thực thi chính sách tại địa phương, làm kéo dài quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

- Nhiều doanh nghiệp còn chưa chủ động, tích cực trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ cũng như trách nhiệm của mình theo tinh thần Nghị quyết 35; còn một số hiệp hội doanh nghiệp chưa thực hiện tốt vai trò là đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

1. Đối với việc cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của DNNN

a) Về hoàn thiện cơ chế, chính sách

Trong 6 tháng cuối năm 2017, các bộ: (1) Khẩn trương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để ban hành đầy đủ và đúng tiến độ các cơ chế, chính sách và đề án về sắp xếp, đổi mới và tái cơ cấu DNNN theo kế hoạch đã đề ra (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo); (2) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02/02/2017 về việc đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 về Phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020), đặc biệt là:

- Bộ Tài chính: (1) Phối hợp với VPCP hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần trình Chính phủ ban hành; (2) Trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư và sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn 2016 - 2020; khẩn trương tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với DNNN và vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trình Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Bộ Chính trị xem xét, quyết định

- Các bộ, ngành liên quan trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhà nước cho phù hợp với các luật mới được ban hành (Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp) và yêu cầu thực tiễn đề ra.

b) Về cổ phần hóa, thoái vốn

- Ban hành danh mục cổ phần hóa theo từng năm đối với 137 doanh nghiệp cổ phần hóa giai đoạn 2017-2020.

- Ban hành danh mục thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017-2020.

c) Về tổ chức thực hiện

- Bộ Tài chính tổng hợp đầy đủ danh sách các doanh nghiệp đã cổ phần hóa còn lại nhưng chưa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán đến nay.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng kết việc thực hiện Luật Doanh nghiệp về nội dung liên quan đến DNNN, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu cơ cấu lại DN giai đoạn tới.

- Các bộ, ngành, địa phương

+ Tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị và Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến công tác sắp xếp, cổ phần hóa, tái cơ cấu DNNN. Xác định sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm của năm 2017; có kế hoạch, giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả.

+ Hoàn thành cổ phần hóa các doanh nghiệp theo lộ trình, kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đối với 41 doanh nghiệp đã công bố giá trị doanh nghiệp nhưng chưa phê duyệt phương án cổ phần hóa: khẩn trương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa và tiến hành IPO. Đối với 64 doanh nghiệp đang tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp mà chưa có quyết định công bố giá trị doanh nghiệp: khẩn trương xác định và công bố giá trị doanh nghiệp, xây dựng phương án cổ phần hóa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

+ Xây dựng lộ trình và tổ chức bán phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên để phù hợp với tiêu chí tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện đúng kế hoạch, tiến độ sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa DNNN, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hàng tháng, báo cáo Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tiến độ thực hiện để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa thực hiện đăng ký giao dịch, niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ Xác định trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Bộ trưởng các Bộ quản lý ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế chịu trách nhiệm hành chính trước Thủ tướng Chính phủ; xử lý nghiêm lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp không nghiêm túc thực hiện, hoặc thực hiện không có kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp. Tăng cường việc kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

nhằm đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả công tác sắp xếp, cổ phần hóa, bảo đảm công khai, minh bạch. Định giá đầy đủ, hợp lý vốn, tài sản nhà nước, kết hợp các phương pháp định giá tài sản tiên tiến phù hợp cơ chế thị trường.

+ Rà soát, kiên quyết xử lý các dự án, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài theo cơ chế thị trường theo đúng Nghị quyết số 05/NQ-TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, trước mắt hoàn thiện phương án xử lý 12 dự án, doanh nghiệp yếu kém, thua lỗ thuộc Bộ Công Thương; xác định rõ trách nhiệm của các cá nhân có liên quan để xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.

+ Chủ động công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao tính công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao giữa các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu DNNN.

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật trong việc thực hiện nghĩa vụ chuyển giao không bồi hoàn của các nhà đầu tư trong các hợp đồng liên doanh, hợp tác kinh doanh với doanh nghiệp Việt Nam, khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

+ Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện, đặc biệt là việc cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đối với doanh nghiệp quy mô lớn.

+ Định kỳ trước ngày 25 tháng 5 và ngày 25 tháng 12 hàng năm báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tình hình, kết quả triển khai công tác cơ cấu lại, thoái vốn, cổ phần hóa của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 707/2017/QĐ-TTg ngày 25/5/2017.

- Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước định kỳ trước ngày 15 tháng 5 và ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo bộ, ngành, địa phương, Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp kết quả thực hiện phương án cơ cấu lại, tình hình thoái vốn và cổ phần hóa theo quy định tại Quyết định 707/2017/QĐ-TTg ngày 25/5/2017.

- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả DNNN tại các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

- Giao ban tái cơ cấu DNNN theo quý. Báo cáo Chính phủ về tình hình tái cơ cấu DNNN (hàng quý). Báo cáo Thủ tướng, Phó Thủ tướng - Trưởng ban tình hình tái cơ cấu DNNN (hàng tháng).

2. Đối với việc khuyến khích khởi nghiệp, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 35 và Chỉ thị 26 tại các Bộ, ngành, địa phương; tích cực trao đổi,

làm việc trực tiếp với các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp để nắm tình hình thực tế.

- Định kỳ hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện Nghị quyết 35 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện./..

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, PCN Lê Mạnh Hà, Trợ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT;
- Lưu: VT, BĐMDN (3).Linh 11

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN HƯỜNG TRỰC



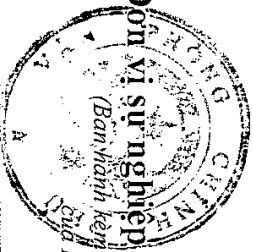
PHÓ CHỦ NHIỆM VPCP
Lê Mạnh Hà



Phụ lục I

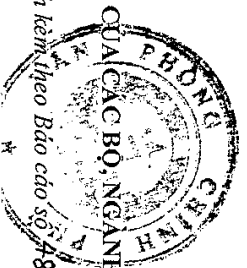
TÌNH HÌNH XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ ĐỔI MỚI TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ TÀI CƠ CẤU DNNN NĂM 2017
(Ban hành kèm theo công văn số 481 /BC-BĐMDN ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)

Stt	Tên Nghị định, Quyết định, Đề án	Cơ quan soạn thảo	Thời gian phải trình	Tình hình thực hiện
1	Nghị định về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần (thay thế các ND: 59/2011, 189/2013, 116/2015)	Bộ Tài chính	Tháng 01	Đã trình tháng 1,5 PTTg yêu cầu Bộ hoàn thiện và trình lại.
2	Nghị định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu (thay thế ND số 99/2012/ND-CP, ND số 115/2014/ND-CP)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 01	Đã trình T1. Bộ đang tiếp thu y/k các CQ để trình lại
3	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông quân đội (thay thế ND 101/2014/ND-CP ngày 07/11/2014)	Bộ Quốc phòng	Tháng 03	Đã trình tháng 5. VPCP đang xử lý theo quy trình
4	Nghị định về hoạt động của DNNN (thay thế các ND: 172/2013, 69/2014, 128/2014, các QĐ: 35/2013, 74/2013 và bổ sung quy định về cty TNHH 2 TV, bán TĐKT, TCTNN)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 03	Chưa trình
5	Nghị định về Quy chế quản lý tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thay thế ND 06/2015/ND-CP ngày 13/01/2015)	Bộ Tài chính	Tháng 03	Chưa trình
6	Nghị định sửa đổi Nghị định số 91/2015/ND-CP ngày 13/10/2015 của CP về đầu tư vốn NN vào DN và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại DN	Bộ Tài chính	Tháng 6	
7	Đề án nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư của DNNN	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6	
8	Đề án phát triển kinh tế tư nhân, bảo vệ sản xuất trong nước và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6	
9	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2014/ND-CP ngày 17/12/2014 của CP về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 6	
10	Xây dựng danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6	
11	Nghị định thay thế Nghị định số 130/2013/ND-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích	Bộ Tài chính	Tháng 7	
12	Xây dựng và công bố Bộ chỉ số đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12	
13	Nghị định của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12	



Phụ lục II
DNNN, Đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt PA CPH 6 THÁNG ĐẦU
(Ban hành kèm theo công văn số 481/BC-BĐMĐN ngày 03 tháng 7 năm 2017
của Ban Chỉ đạo Đối mới và Phát triển doanh nghiệp)

STT	Đơn vị	Đơn vị chủ quản
1	Cty mẹ: TCT Dầu tư PT đô thị và khu CN (IDICO)	Bộ Xây dựng
2	Công ty mẹ: TCT công ty Sông Đà	Bộ Xây dựng
3	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	CPH Công ty mẹ IDICO
4	Công ty Xây dựng IDICO	CPH Công ty mẹ IDICO
5	Công ty TNHH MTV 145 - Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,	Bộ Quốc phòng
6	Công ty TNHH MTV Thành An 117 - Tổng công ty Thành An,	Bộ Quốc phòng
7	Công ty TNHH MTV Xây dựng vật tài Hùng Vương, (QK5)	Bộ Quốc phòng
8	Công ty TNHH MTV Trường Thành,	Bộ Quốc phòng
9	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Khảo sát thiết kế xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,	Bộ Quốc phòng
10	Công ty TNHH MTV 319.1 - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng
11	Công ty TNHH MTV 319.2 - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng
12	Công ty TNHH MTV 319.5 - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng
13	Công ty TNHH MTV 319 miền Trung - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng
14	Công ty TNHH MTV Dầu tư phát triển nhà MHD1 2 - Tổng công ty Dầu tư phát triển Nhà và Đô thị Bộ Quốc phòng,	Bộ Quốc phòng
15	Công ty TNHH MTV Quản lý nhà và Dịch vụ đô thị - Tổng công ty Dầu tư phát triển Nhà và Đô thị Bộ Quốc phòng,	Bộ Quốc phòng
16	Công ty TNHH MTV Dệt may 7 - Công ty TNHH MTV Đông Hải	Bộ Quốc phòng
17	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Truyền hình Viễn thông Việt Nam (VTV Boardcom)	Đại Truyền hình Việt Nam
18	Công ty phát triển KCN tỉnh Bắc Giang	Bắc Giang
19	Công ty TNHH ITV KD nước sạch Hưng Yên	Hưng Yên
20	Đoàn Quản lý giao thông công chính Quảng Yên	Quảng Ninh
21	Công ty Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên Huế	Thừa Thiên - Huế
22	Cty mẹ: TCT Dầu tư và PT công nghiệp (Becamex)	Bình Dương



Phụ lục III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THOẠI VỐN NHÀ NƯỚC
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC
Tháng 5 năm 2017
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 481/BC-BĐMDN ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)

Stt	Tên DN	Vốn điều lệ DN (Tỷ đồng)	Vốn nhà nước		Kế hoạch bán vốn		Lũy kế 4 tháng đầu năm 2017		Tháng 5 năm 2017		Lũy kế 5 tháng đầu năm 2017				
			Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (Tỷ đồng)	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (Tỷ đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	A. BỘ, NGÀNH														
	B. TẬP ĐOÀN, TCT	15,968.1	6,442.7		142.7		492.5		11,410.3	50.1		65.7	542.6		11,476.0
	SCIC	14,581.1	6,405.3		105.3		461.3		11,381.7	45.2		52.9	506.5		11,434.6
1	CTCP Kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam	54.86	0.06	0.1%	0.06	0%	0.06	0%	0.49				0.06	0%	0.49
2	Công ty CP Công nghệ Địa vật lý	12.00	1.56	13.0%	1.56	13%	1.56	13%	1.55				1.56	13%	1.55
3	CTCP Điện ảnh truyền hình	31.25	4.38	14.0%	4.38	14%	4.38	14%	4.38				4.38	14%	4.38
4	CTCP XD nông nghiệp và PTNT Thái Nguyên	8.34	0.60	7.2%	0.60	7%	0.60	7%	0.3				0.60	7%	0.3
5	CTCP Sản phẩm thủy tinh Việt Nam	95	6.75	7.1%	6.75	7%	6.75	7%	5.13				6.75	7%	5.13
6	Công ty XNK Hà Tĩnh	18.06	14.85	82.2%	14.85	82%	14.85	82%	12.055				14.85	82%	12.055
7	Công ty XNK Cao Bằng	6.32	0.60	9.5%	0.60	9%	0.60	9%	0.6				0.60	9%	0.6
8	CTCP Xây lắp	145.048	11.84	8.2%	11.84	8%	11.84	8%	19.77				11.84	8%	19.77
9	CTCP Lâm đặc sản XK Quảng Nam	50.0	19.5	39.0%	19.52	39%	19.52	39%	50.94				19.52	39%	50.94
10	CTCP Quản lý và XD đường bộ 26	10.0	3.2	31.6%	3.16	32%				3.16	32%	4.62	3.16	32%	4.62
11	CTCP TMA và dầu tư Barotex	100.0	20.0	20.0%	19.97	20%				19.97	20%	30.36	19.97	20%	30.36
12	CTCP xuất nhập khẩu tạp phẩm	34.0	10.0	29.5%	10.01	29%				10.01	29%	5.11	10.01	29%	5.11
13	CTCP Dầu tư và XD công trình 742	9.5	6.2	65.5%	6.22	65%				6.22	65%	7.59	6.22	65%	7.59
14	CTCP Xuất nhập khẩu Quảng Nam	6.7	5.8	86.6%	5.82	87%				5.82	87%	5.23	5.82	87%	5.23
15	CTCP Sisa VN Vinamilk (Chy này bán T12/2016 nhưng đưa vào báo cáo năm 2017).	14,000	6,300.0	45.00%			401.2		11,286.5				401.2		11,286.5
	Tập đoàn Bưu chính VT (VNPT)	1387	37.36		37.36		31.2		28.57	4.86		12.79	36.06		41.36
1	CTCP XL và phát triển Bưu điện Trà Vinh	3	1.20	40.0%	1.20	40%	1.20	40%	2.77				1.20	40%	2.77

Stt	Tên DN	Vốn điều lệ DN (Tỷ đồng)	Vốn nhà nước		Kế hoạch bán vốn		Lấy kế 4 tháng đầu năm 2017			Tháng 5 năm 2017			Lấy kế 5 tháng đầu năm 2017		
			Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
2	Quý đầu tư Việt Nam	1349	30.00	2.2%	30.00	2%	30.00	2%	25.8				30.00	2%	25.8
3	CTCP XL và phát triển Bưu điện Khánh Hòa	5	1.75	35.0%	1.75	35%				0.45	9%	1.34	0.45	9%	1.34
4	CTCP Tin học Viễn thông Petrolimex	30	4.41	14.7%	4.41	15%				4.41	15%	11.45	4.41	15%	11.45
	C. ĐỊA PHƯƠNG														
	TP HCM	197.10	124.16	-	85.29	-				124.16		113.34	124.16		113.34
	TCT Công nghiệp Sài Gòn	197.10	124.16		85.29					124.16		113.34	124.16		113.34
1	CTCP Điện tử và DVCN Sài Gòn (Segel)	15.00	7.60	50.7%	7.60	50.7%				7.60	50.7%	20.88	7.60	50.7%	20.88
2	CTCP Nhựa Sài Gòn	86.40	49.57	57.4%	10.70	12.4%				49.57	57.4%	14.51	49.57	57.4%	14.51
3	CTCP TTE	95.70	66.99	70.0%	66.99	70.0%				66.99	70.0%	77.95	66.99	70.0%	77.95
	Tổng cộng	16,165.2	6,566.9		228.0		492.5	-	11,410.3	174.2	-	179.0	666.8	-	11,589.3

Giá trị số sách (tỷ đồng)

Giá trị thu về (tỷ đồng)

- Thuật vốn tại các Lĩnh vực như sau:**
- Bất động sản:
 - Bảo hiểm:
 - Chứng khoán:
 - Tài chính:
 - Ngân hàng:
 - Bán vốn tại DN nhà nước không cần nắm giữ: 666.8 11,589.3
 - S lĩnh vực nhạy cảm (1+2+3+4+5) là - -